

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU
TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TỔ: LÝ - CN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKII – NĂM HỌC 2021 - 2022

MÔN: VẬT LÝ – KHỐI 10 (Chương trình chuẩn)

I. Lý thuyết (4 điểm)

1. Vận dụng thực tế bài động lượng, định luật bảo toàn động lượng.
2. Vận dụng thực tế bài công, công suất.
3. Định nghĩa động năng, vận dụng thực tế.

II. Bài tập (6 điểm)

1. Bài toán định luật bảo toàn động lượng (2 điểm).
2. Bài toán công – công suất (2 điểm).
3. Bài toán động năng và định lí động năng (2 điểm).

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Phạm Thị Hạnh

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKII - NĂM HỌC 2021-2022
MÔN VẬT LÝ - KHỐI 10

Hình thức tự luận: 3 lý thuyết + 3 bài tập
Thời gian làm bài: 45 phút

STT	LĨNH VỰC KIẾN THỨC	MỨC ĐỘ				
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng ở cấp độ thấp	Vận dụng ở cấp độ cao	Số câu
1	Vận dụng thực tế bài động lượng, định luật bảo toàn động lượng.	2				1
2	Vận dụng thực tế bài công, công suất	1				1
3	Động năng, vận dụng thực tế.	1				1
4	Bài toán định luật bảo toàn động lượng			2		1
5	Bài toán công – công suất		2			1
6	Bài toán động năng và định lí động năng		1		1	1
7	<i>Tổng số câu</i>					6
8	<i>Số điểm</i>	4	3	2	1	10
9	<i>Tỷ lệ</i>	40%	30%	20%	10%	100%

TỔ: LÝ - CN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKII – NĂM HỌC 2021 - 2022

MÔN: VẬT LÝ – KHỐI 11 (Chương trình chuẩn)

I. Lý thuyết (4 điểm)

1. Từ trường là gì? Xác định chiều của các đường sức từ.
2. Định nghĩa lực Lo-ren-xơ. Ứng dụng.
3. Nêu hiện tượng cảm ứng điện từ. Ứng dụng.
4. Phát biểu định luật Len-xơ về chiều của dòng điện cảm ứng.

II. Bài tập (6 điểm)

1. Bài tập về lực từ (2 điểm).
2. Bài tập về cảm ứng từ tổng hợp của dòng điện thẳng (3 điểm).
3. Bài tập về lực Lo-ren-xơ (1 điểm).

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn

Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn


Phạm Thị Hạnh

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKII - NĂM HỌC 2021-2022
MÔN VẬT LÝ - KHỐI 11

Hình thức tự luận: 3 lý thuyết + 3 bài tập
Thời gian làm bài: 45 phút

STT	LĨNH VỰC KIẾN THỨC	MỨC ĐỘ				
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng ở cấp độ thấp	Vận dụng ở cấp độ cao	Số câu
1	Từ trường. Xác định chiều của các đường sức từ.	2				1
2	Lực Lo-ren-xơ. Ứng dụng.	1				1
3	Hiện tượng cảm ứng điện từ. Ứng dụng. Định luật Len-xơ về chiều của dòng điện cảm ứng.	1				1
4	Bài tập về lực từ		2			1
5	Bài tập về cảm ứng từ tổng hợp của dòng điện thẳng			2	1	1
6	Bài tập về lực Lo-ren-xơ		1			1
7	<i>Tổng số câu</i>					6
8	<i>Số điểm</i>	4	3	2	1	10
9	<i>Tỷ lệ</i>	40%	30%	20%	10%	100%

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU
TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TỔ: LÝ - CN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKII – NĂM HỌC 2021 - 2022
MÔN: VẬT LÝ – KHỐI 12 (Chương trình chuẩn)

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Gồm 28 câu. Nội dung thuộc các chương:

Chương IV: Dao động và sóng điện từ.

Chương V:

Bài 24. Tán sắc ánh sáng

Bài 25. Giao thoa ánh sáng

II. Tự luận (3 điểm)

Giải theo hình thức tự luận 6 câu (lấy trong phần trắc nghiệm), mỗi câu 0,5 điểm.

Trong đó có:

03 bài tập về mạch dao động, sóng điện từ.

03 bài tập về giao thoa ánh sáng.

Duyệt của Ban Giám hiệu



Hiệu phó chuyên môn

Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink.

Phạm Thị Hạnh

Nơi nhận:

+ BGH;

+ GV trong tổ;

+ Lưu hồ sơ CM.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKII - NĂM HỌC 2021-2022
MÔN VẬT LÝ - KHỐI 12 KHTN

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								tổng số câu		tỉ lệ %	Thời gian
		NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO					
		Câu hỏi TN	Câu hỏi TL	Câu hỏi TN	Câu hỏi TL	Câu hỏi TN	Câu hỏi TL	Câu hỏi TN	Câu hỏi TL	Câu hỏi TN	Câu hỏi TL		
1	Mạch dao động	2		2	1	1	1			5	2	22.5%	45 phút
2	Điện từ trường	3								3		7.5%	
3	Sóng điện từ	3		2	1	1				6	1	20%	
4	Nguyên tắc thông tin liên lạc bằng sóng vô tuyến	3								3		7.5%	
5	Tán sắc ánh sáng	3								3		7.5%	
6	Giao thoa ánh sáng	2		2	1	2	1	2	1	8	3	35%	
tổng		16	0	6	3	4	2	2	1	28	6	100%	
tỉ lệ		40%		30%		20%		10%				100%	
tổng điểm		4		3		2		1				10	